**Phân tích 18 câu đầu trao duyên mẫu 7**

Người phụ nữ trong xã hội xưa phải chịu lắm gian truân và đau khổ. Truyện Kiều là một trong những tác phẩm kinh điển của nền văn học Trung đại Việt Nam gột tả trọn vẹn được điều đó. Đoạn trích Trao Duyên nằm ở phần đầu của Truyện Kiều. 18 câu thơ đầu của đoạn trích như tiếng nấc lòng nghẹn ngào đầy u sầu của Thúy Kiều khi gửi lại tấm chân tình của mình nhờ em là Thúy Vân nối tiếp cùng Kim Trọng. Đoạn trích là tiếng lòng đầy đau đớn của Kiều.

Duyên phận là mối tơ vương giữa hai người đã được ràng buộc về tình cảm chẳng thể dễ dàng chuyển giao hay nhường lại cho bất cứ một ai. Bởi lẽ đó Thúy Kiều đã tỏ ra thận trọng, ngần ngại khi nàng muốn Thúy Vân gá nghĩa cùng chàng Kim:

Cậy em em có chịu lời
Ngồi lên cho chị lạy rồi hãy thưa

Thúy Kiều tuy là chị, xét về vai vế cao hơn Thúy Vân nhưng để nhờ cậy em một điều tương đối tế nhị, nàng lại dùng những từ ngữ có sức biểu đạt đầy trân trọng. Từ “cậy” thể hiện thái độ tin tưởng, trông mong, đồng thời thể hiện sự quan trọng của Thúy Vân, rằng chỉ có Thúy Vân mới có thể giúp được mình; từ “chịu lời” được sử dụng giúp cho cả câu vừa là câu hỏi, là lời van lớn nhưng cũng đồng thời là sự bắt buộc, ràng buộc Thúy Vân.

Thúy Kiều bảo Thúy Vân hãy ngồi lên cho mình “lạy” rồi “thưa”. Đặt trong ngữ cảnh lúc bấy giờ hành động của nàng Kiều không hề khó hiểu và vô lý, mà ngược lại, nó hoàn toàn phù hợp. Bởi Kiều chẳng còn sự lựa chọn nào khác ngoài việc nhờ chính em gái ruột của mình để trọn vẹn tình ngãi với Kim Trọng. Đồng thời, hành động ấy của Thúy Kiều cũng lột tả sự khó xử, đầy éo le của cả hai chị em nàng. Thúy Kiều thì khó mở lời phó thác hạnh phúc của em cùng chuyện tình cảm của bản thân, còn Thúy Vân lại khó có thể lên tiếng khước từ trước lời nhờ cậy thiết tha của chị. Và Thúy Vân từ đây có lẽ rằng đã ngờ ngợ hiểu ra điều quan trọng, khó xử mà chị sắp nói đến.

Khi Thúy Vân đã thấu hiểu phần nào, Thúy kiều bắt đầu bày tỏ:

Giữa đường đứt gánh tương tư
Keo loan chắp mối tơ thừa mặc em

Hóa ra Kiều mong Vân có thể thay mình gá nghĩa cùng chàng Kim, cùng Kim Trọng viết tiếp câu chuyện tình dở dang của mình. Chuyện ấy sao Kiều phải làm như hệ trọng đến vậy? Có lẽ bởi Kiều xuất thân từ một gia đình gia giáo trong xã hội xưa và đó cũng là chuyện cả đời người nên nàng không thể đơn sai, qua loa được. Đó là “gánh tương tư, là nghĩa vụ, là bổn phận, là trách nhiệm trong tình yêu của Thúy Kiều đối với Kim Trọng.

Từ “mặc” được Kiều dùng như thể vừa để em tùy lòng quyết định, vừa là sự phó mặc, buông xuôi của Kiều. Thúy Kiều đã đặt Thúy Vân vào sự đã rồi, vào sự lựa chọn không thể từ chối. Biết rằng trao đi phần duyên tình này cho Vân là làm khó em, là làm đau mình và trong lòng Thúy Vân chắc hẳn cũng sẽ dấy lên nhiều đắn đo, suy nghĩ nhưng Kiều không thể làm khác. Thúy Kiều đã rất khéo léo trong việc lựa lời thuyết phục Vân:

Kể từ khi gặp chàng Kim,
Khi ngày quạt ước, khi đêm chén thề.
Sự đâu sóng gió bất kỳ,
Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai?
Ngày xuân em hãy còn dài,
Xót tình máu mủ, thay lời nước non.

Thúy Kiều kể lại với Vân giữa mình với Kim Trọng đã trót có lời thề non hẹn biển. Trong xã hội xưa, lời thề có giá trị khá đặc biệt, chúng có giá trị vô cùng, sắt son, khắc sâu ân tình nghĩa đậm hai bên, mãi mãi chẳng chia lìa. Lời thề là linh hồn, là phẩm giá mỗi người. chính vì thế mà bất cứ ai cũng không thể phản bội lại lời thề của chính mình.

Thế nhưng vì hoàn cảnh éo le, vì gia biến, vì thằng bán tơ vu oan, vì chữ hiếu mà Thúy Kiều phải đành hi sinh chữ tình, chẳng thể thực hiện tròn cái ước hẹn với Kim Trọng. Nhưng dù vậy, Kiều không muốn bội tin, không muốn Kim Trọng vì mình đau khổ nên đành nhờ Thúy Vân thay mình nối tiếp lời ước hẹn hôm nào. Kiều khéo léo cậy lời:

Ngày xuân em hãy còn dài
Xót tình máu mủ thay lời nước non

Thúy Kiều rất tinh tế và khéo léo, nàng dường như hiểu rõ được sự băn khoăn, chơi vơi trong tình cảm của Thúy Vân. Thúy Kiều hiểu rằng Thúy Vân sẽ đắn đo vì đó là hạnh phúc cả đời người con gái, không thể dễ dàng quyết định. Chính vì vậy, Kiều vỗ về rằng Thúy Vân còn trẻ, ngày xuân còn dài, thời gian còn nhiều, sau này tất còn có nhiều cơ hội để vun vén tình cảm, sợ chi “mối tơ thừa”. Mong Vân hãy vì tình chị em, vì Kiều đã hi sinh báo hiếu, vì nỗi đau của chị mà hãy chấp nhận lời nhờ cậy của mình.

Phân tích 18 câu đầu bài trao duyên ta thấy tình cảm của Thúy Kiều dành cho Kim Trọng rất sâu nặng, nó như khắc sâu vào từng ngóc ngách trong tâm hồn nàng. Bởi thế trao đi mối tơ duyên này, trong lòng Kiều cũng đầy dằng xé và đớn đau:

Chị dù thịt nát xương mòn,
Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây

Trao người mình hết mực yêu thương, trao đi tình cảm mặn nồng cho Thúy Vân dường như đã rút hết sức lực, tâm hồn Thúy Kiều. Thúy Kiều như cái xác không hồn, nàng thấy sự sống của mình như vô nghĩa, như đã chấm dứt. Ở đây, tác giả dùng nhiều từ như: “thịt nát xương mòn’; “ chín suối”... nhằm gột tả được tận cùng nỗi đau của Kiều. Chỉ cần Vân nhận lời gá nghĩa, đắp xây hạnh phúc cùng Kim Trọng thì dù nơi chín suối Thúy Kiều vẫn mỉm cười, vẫn thấy an ủi và vui lòng khi em mình đã thay mình sống cho tròn cái nghĩa cái tình. Đó chắc hẳn là một tâm trạng đầy đau khổ, bẽ bàng, đớn đau đến tột cùng của Thúy Kiều khi phải dứt bỏ mối duyên tươi đẹp mới đắp xây của mình.

Khi Thúy Vân đã phần nào thấu hiểu và chấp nhận, Thúy Kiều trao lại kỷ vật đính ước cho em và dặn dò:

Chiếc thoa với bức tờ mây
Duyên này thì giữ, vật này của chung.
Dù em nên vợ nên chồng,
Xót người mệnh bạc ắt lòng chẳng quên!
Mất người còn chút của tin,
Phím đàn với mảnh hương nguyền ngày xưa.

Có lẽ đây là thời khắc khó khăn nhất với Kiều. Bởi lẽ đó là những vật gắn liền với những kỉ niệm gắn bó của Kiều và Kim Trọng, là minh chứng rõ ràng nhất cho tình cảm Kim – Kiều. Đó là chiếc vòng tay Trọng tặng cho Kiều trong lần đầu tiên gặp gỡ, là tờ mây với những lời thề ước hẹn trăm năm, là phím đàn đêm trăng thanh cất lên khúc nhạc cho bản tình ca Kim Kiều,…

Những kỉ vật như gợi lại mối tình hạnh phúc ngắn ngủi của Kim Trọng và Thúy Kiều. Càng hạnh phúc lại càng bẽ bàng xót xa. Nhịp thơ ngắt nghỉ như tiếng thở dài đầy bịn rịn xen chút tiếc nuối của Kiều khi đặt vào tay em những món kỉ vật vốn đã trở thành thói quen gắn bó với mình. Và rồi rằng cũng có mong muốn nhỏ nhoi dấy lên trong lòng Kiều, “Duyên này thì giữ, vật này của chung”. Duyên này kiều trao cho Vân nhưng xin Vân hãy cho những tín vật này là của chung của chúng ta, xin em hãy cho chị chút ích kỷ để được cùng Vân cùng Trọng sở hữu kỉ vật này.

Mối tình dù có trao duyên đi nhưng Kiều cũng không thể không yêu thương Kim Trọng, không thể hoàn toàn buông đoạn tình cảm đã từng rất đẹp. Và Kiều cũng không thể phủ nhận cảm xúc trái ngang đầy mâu thuẫn này: đầy quyến luyết và xót xa trăm bề. Ngẫm lại quãng thời gian đã qua Kiều thương thay thân mình, cho rằng mình là người “mệnh bạc”, cái chết vẫn luôn thường trực đau đáu trong suy nghĩ

Thúy Kiều đã hi sinh đi hạnh phúc cá nhân để làm tròn đạo hiếu, gánh gồng an yên gia đình, Thúy Kiều đã làm tròn cái đạo làm con và cả cái nghĩa với người thương. Với 18 câu thơ đầu đoạn trích Trao duyên ta thấy Nguyễn Du xứng đáng là bậc thầy trong việc sử dụng ngôn ngữ. Bằng ngòi bút khéo léo, tinh tế Nguyễn Du đã sai khiến đội quân ngôn ngữ của mình một cách điêu luyện, hòa hợp, để có thể bóc trần, lột tả chân thực cung bậc cảm xúc phức tạp đang ẩn dấu, giằng xé trong nỗi lòng mỗi nhân vật. Thúy Kiều trao duyên nhưng chẳng trao tình; tình cảm với Kim Trọng vẫn được nàng lưu giữ, trân trọng.

Có thể thấy Nguyễn Du đã đem đến cho độc giả cái nhìn đúng đắn đầy nhân văn cao đẹp về tình yêu: Yêu là để người mình yêu hạnh phúc, yêu là trọn vẹn và thủy chung sắt son một lòng. Tình yêu chân thành là bất tử và trường tồn. Cứ ngỡ một con người tài sắc vẹn toàn, mười phân vẹn mười như Kiều sẽ được sống một cuộc sống êm đềm, hạnh phúc thế nhưng lại trớ trêu thay, cuộc đời Kiều lại nổi trôi vô định đến xót lòng. Và phải chăng đó cũng là lời than thân chung cho số phận những người phụ nữ trong xã hội phong kiến xưa? Và phải chăng mọi sóng gió mới chỉ là bắt đầu, trang sách giông tố cuộc đời nàng mới chỉ bắt đầu từ hôm nay..